**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG RF LATEX**

**Xét nghiệm phiến ngưng kết latex nhanh để xác định định tính và bán định lượng in- vitro của các yếu tố thấp khớp(RF) trong huyết thanh không pha loãng để phát hiện các bệnh thấp khớp**

**CƠ SỞ & TRIỆU CHỨNG**

Nhiều rối loạn thấp khớp chính là tự miễn bệnh; Bệnh thấp khớp là một trong số đó. Một kích thích kháng nguyên (không rõ kháng nguyên) dẫn đến sự xuất hiện của IgG bất thường dẫn đến việc sản xuất các yếu tố thấp khớp và cuối cùng là sự phát triển bệnh thấp khớp. Những yếu tố này có mặt trong huyết thanh và hoạt dịch của đối tượng. 'RF' còn được gọi là thuốc chống miễn dịch.

**NGUYÊN TẮC:**

Các phần tử Polystyrene được phủ bằng globulin tinh khiết của con người (lgG). Khi một huyết thanh với các yếu tố thấp khớp được trộn với latex, một phản ứng ngưng kết rõ ràng xảy ra. Trong huyết thanh không có các yếu tố thấp khớp như vậy sẽ không có sự ngưng kết và huyền phù latex sẽ trơn tru và đồng đều

**Ý NGHĨA CHẨN ĐOÁN**

Các yếu tố thấp khớp hầu như luôn vắng mặt trong sốt thấp khớp; do đó xét nghiệm rất hữu ích trong việc phân biệt giữa sốt thấp khớp và bệnh thấp khớp. Xét nghiệm dương tính Latex cho thấy sự hiện diện của các yếu tố thấp khớp trong số lượng đáng kể, mặc dù kết quả âm tính latex không loại trừ viêm khớp dạng thấp. Xét nghiệm bán định lượng sẽ tập trung các yếu tố này và đòi hỏi một sự giải thích của các chuyên gia mà sử dụng các phát hiện lâm sàng khác.Yếu tố thấp khớp có trong huyết thanh từ bệnh nhân thấp khớp, SLE, hội chứng Reiter, bệnh gút, viêm khớp vẩy nến,.... Kết quả dương tính có thể xảy ra, đôi khi trong các bệnh lý khác nhau bao gồm viêm gan, xơ gan, u lympho, …

**THÀNH PHẦN THUỐC THỬ**

|  |  |
| --- | --- |
|  | Số chai / gói 25 test / 50 test / 100 test |
| 1. Thuốc thử latex 2. Huyết thanh kiểm soát dương tính3. Phiến xét nghiệm4. Dụng cụ trộn6. Ống nhựa nhỏ giọt6. Ống nhỏ giọt thủy tinh | 111Được cung cấp như kích thước mỗi gói |

**BẢO QUẢN VÀ ỔN ĐỊNH:**

Tất cả các thuốc thử Latex ổn định cho đến ngày hết hạn được đề cập trên nhãn khi bảo quản ở 2-8ºC. KHÔNG LÀM ĐÔNG ĐÁ

**MẪU XÉT NGHIỆM:**

Mẫu huyết thanh mới lấy nên được sử dụng. Huyết tương mẫu ổn định ở -20 ºC trong 4 tuần. Huyết tương không nên được sử dụng vì fibrinogen có thể gây ra sự ngưng kết không đặc hiệu của các phần tử latex. Không sử dụng lipid huyết thanh tan máu hoặc bị nhiễm bẩn.

 **QUY TRÌNH**

**(A) XÉT NGHIỆM ĐỊNH TÍNH (XÉT NGHIỆM SÀNG LỌC):**

1. Để tất cả thuốc thử và mẫu xét nghiệm về nhiệt độ phòng
2. Lắc đều lọ thuốc thử Latex một cách nhẹ nhàng trước khi sử dụng.
3. Đánh dấu các khoanh tròn trên phiến.
4. Nhỏ khoảng 25µl mỗi mẫu xét nghiệm lên giữa vòng tròn đã đánh dấu trên phiến.
5. Trộn đều thuốc thử latex. Giữ ống nhỉ giọt thẳng đứng và thêm 1 lượng bằng hỗn dịch latex vào mỗi mẫu xét nghiệm hoặc dung dịch chứng. Trải đều vòng tròn sử dụng dụng cụ khuấy riêng biệt cho mỗi mẫu xét nghiệm.
6. Nghiêng phiến lại và để nhẹ nhàng trong hai phút hoặc để phiến vào quay tự động ở tốc độ 100 rpm.

QUY TRÌNH TỔNG QUÁT

25µl mẫu xét nghiệm hoặc dung dịch

+

25µl Dung dịch thuốc thử RF Latex

Trộn đều

Nghiêng nhẹ phiến; quan sát sự ngưng kết trong 2 phút

**GIẢI THÍCH KẾT QUẢ:**

Ngưng kết latex cho thấy mức độ RF (yếu tố thấp khớp) là cao hơn 8 IU / ml.

Huyết thanh cho thấy kết quả dương tính trong xét nghiệm sàng lọc có thể tuân theo xét nghiệm bán định lượng.

**(B) XÉT NGHIỆM BÁN ĐỊNH LƯỢNG:**

Chuẩn bị pha loãng nối tiếp 1: 2, 1: 4, 1: 8, 1:16, 1:32 của mẫu huyết thanh dương tính sử dụng nước muối sinh lý (0,9%). Xét nghiệm mẫu pha loãng sử dụng quy trình định tính và kiểm tra sự ngưng kết.

Mức RF gần đúng trong mẫu có thể được tính như sau.

RF (IU / ml.) = (Độ pha loãng cao nhất cho thấy phản ứng dương tính) x [độ nhạy của thuốc thử (8 IU / ml.)]

**ĐỘ NHẠY:**

Thuốc thử có độ nhạy 8 IU/ml.

**PHƯƠNG THỨC KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG:**

Nên sử dụng Kiểm soát dương tính và âm tính cùng với huyết thanh mẫu.\

**THẬN TRỌNG**

1. Làm khô hỗn hợp xét nghiệm ở ngoại vi của vòng tròn có thể dẫn đến giải thích sai kết quả.

2. Đọc và giải thích kết quả chính xác trong 2 phút.

3. Như với tất cả các phương pháp chẩn đoán, chẩn đoán cuối cùng không nên được thực hiện bằng cách sử dụng kết quả của một xét nghiệm duy nhất nhưng phải tương quan với những phát hiện lâm sàng khác